

UBND THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
SỞ TÀI CHÍNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Phòng, ngày tháng năm 2026

BẢN SO SÁNH, THUYẾT MINH DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH LẬP, TỔNG HỢP, PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ỨNG VỐN VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH ỨNG VỐN TỪ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG VỚI QUYẾT ĐỊNH SỐ 37/2025/QĐ-UBND NGÀY 01/4/2025 CỦA UBND TỈNH HẢI DƯƠNG (CŨ) VỀ VIỆC QUY ĐỊNH VỀ THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH LẬP, TỔNG HỢP, PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ỨNG VỐN; THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH ỨNG VỐN TỪ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH HẢI DƯƠNG

QUYẾT ĐỊNH SỐ 37/2025/QĐ-UBND NGÀY 01/4/2025 CỦA UBND TỈNH HẢI DƯƠNG (CŨ) VỀ VIỆC QUY ĐỊNH VỀ THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH LẬP, TỔNG HỢP, PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ỨNG VỐN; THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH ỨNG VỐN TỪ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT TỈNH HẢI DƯƠNG	DỰ THẢO QUYẾT ĐỊNH QUY ĐỊNH THẨM QUYỀN, QUY TRÌNH LẬP, TỔNG HỢP, PHÊ DUYỆT KẾ HOẠCH ỨNG VỐN VÀ THẨM QUYỀN QUYẾT ĐỊNH ỨNG VỐN TỪ QUỸ PHÁT TRIỂN ĐẤT THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG	THUYẾT MINH
Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quy định về thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn; thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Hải Dương (sau đây gọi tắt là Quỹ).	Điều 1. Phạm vi điều chỉnh Quy định về thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn và thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất thành phố Hải Phòng (sau đây viết tắt là Quỹ).	Thực hiện Quyết định số 3222/QĐ-UBND ngày 11/8/2025 về việc đổi tên Quỹ phát triển đất tỉnh Hải Dương thành Quỹ phát triển đất thành phố Hải Phòng

<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Quỹ Phát triển đất, Hội đồng quản lý Quỹ, Cơ quan điều hành Quỹ.</p> <p>2. Tổ chức được ứng vốn từ Quỹ.</p> <p>3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có liên quan đến Quỹ.</p>	<p>Điều 2. Đối tượng áp dụng</p> <p>1. Quỹ phát triển đất thành phố Hải Phòng, Hội đồng quản lý Quỹ, Cơ quan điều hành Quỹ.</p> <p>2. Chủ đầu tư dự án, đơn vị, tổ chức được ứng vốn từ Quỹ phát triển đất thành phố Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP của Chính phủ).</p> <p>3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị khác có liên quan.</p>	<p>Bổ sung “nghịệp vụ”, “chủ đầu tư dự án”, “đơn vị” để đảm bảo đúng từ ngữ, đối tượng ứng vốn theo đúng quy định trong Nghị định 104/2024/CP ngày 31/7/2024 của Chính phủ</p>
<p>Điều 3. Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn; thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ</p> <p>1. Thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ: Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.</p> <p>2. Quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ.</p> <p>a) Hàng năm, các tổ chức được ứng vốn quy định tại khoản 1 Điều 14</p>	<p>Điều 3. Thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn; thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ</p> <p>1. Thẩm quyền phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ: Ủy ban nhân dân thành phố.</p> <p>2. Quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn từ Quỹ.</p> <p>a) Hàng năm, các chủ đầu tư dự án, đơn vị, tổ chức được ứng vốn quy định</p>	<p>Nêu rõ thời gian, trình tự, thủ tục để có căn cứ Quỹ thông báo, tổng hợp, đôn đốc và trình cấp có thẩm quyền kế hoạch ứng vốn hàng năm từ Quỹ.</p>

Nghị định 104/2024/NĐ-CP đăng ký nhu cầu ứng vốn Quỹ phát triển đất của năm sau gửi về Quỹ phát triển đất.

b) Căn cứ vào nhu cầu ứng vốn của các tổ chức được ứng vốn và nguồn vốn hiện có của Quỹ; Cơ quan điều hành Quỹ lập kế hoạch ứng vốn cho các dự án trình Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt kế hoạch ứng vốn năm. Kế hoạch ứng vốn chỉ giao tổng nguồn ứng vốn, danh mục các dự án ứng vốn, không giao mức vốn ứng cụ thể cho từng dự án.

c) Trường hợp trong năm có phát sinh dự án, nhiệm vụ có nhu cầu ứng vốn từ Quỹ thì việc lập và phê duyệt Kế hoạch ứng vốn bổ sung như quy định tại điểm a, b của khoản này.

tại khoản 1 Điều 14 Nghị định số 104/2024/NĐ-CP của Chính phủ (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 4 Điều 2 Nghị định số 291/2025/NĐ-CP của Chính phủ) có nhu cầu ứng vốn từ Quỹ, gửi văn bản đăng ký nhu cầu ứng vốn của năm tiếp theo về Quỹ trước ngày 30 tháng 11;

Trước ngày 15 tháng 12, trên cơ sở đề nghị của đơn vị, tổ chức có nhu cầu ứng vốn và nguồn vốn của Quỹ, Quỹ thực hiện rà soát đề xuất ứng vốn, tổng hợp, xây dựng Kế hoạch ứng vốn năm sau trình Hội đồng quản lý Quỹ (*Trường hợp không tổ chức họp được Hội đồng quản lý Quỹ thì lấy phiếu xin ý kiến các thành viên trong Hội đồng bằng văn bản để thống nhất thực hiện; phiếu xin ý kiến phải nêu rõ nội dung và thể hiện rõ quan điểm của từng thành viên Hội đồng quản lý*).

Trước ngày 25 tháng 12, trên cơ sở ý kiến của các thành viên Hội đồng quản lý Quỹ, Giám đốc Quỹ tổng hợp ý kiến, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ

thông qua Kế hoạch ứng vốn năm sau để trình UBND thành phố phê duyệt.

Trước ngày 31 tháng 12, trên cơ sở tờ trình của Giám đốc Quỹ, Hội đồng quản lý Quỹ thông qua Kế hoạch ứng vốn năm sau và đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn đảm bảo được cân đối phù hợp.

Trước ngày 31 tháng 01 của năm kế hoạch, trên cơ sở báo cáo, văn bản trình của Hội đồng quản lý Quỹ, Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn năm sau.

b) Trường hợp trong giai đoạn từ 31 tháng 12 năm trước đến 31 tháng 01 năm kế hoạch, có phát sinh dự án, nhiệm vụ có nhu cầu ứng vốn đột xuất, Quỹ tổng hợp, báo cáo Hội đồng quản lý Quỹ. Hội đồng quản lý Quỹ thông qua đề xuất ứng vốn và trình UBND thành phố ban hành Văn bản phê duyệt cho từng lần ứng vốn cá biệt.

Trường hợp trong năm có phát sinh dự án, nhiệm vụ có nhu cầu ứng vốn hoặc

	<p>có nhu cầu ứng vốn bổ sung mà chưa được phê duyệt tại Kế hoạch ứng vốn thì Quỹ tổng hợp, báo cáo theo trình tự, thủ tục tại điểm a mục 2 Điều 3 Quyết định này để trình UBND thành phố phê duyệt Kế hoạch ứng vốn điều chỉnh, bổ sung.</p>	
<p>3. Thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ.</p> <p>a) Mức vốn ứng cho một dự án/nhiệm vụ nhỏ hơn 50 tỷ đồng do Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.</p> <p>b) Mức vốn ứng cho một dự án/nhiệm vụ từ 50 tỷ đồng trở lên, Hội đồng quản lý Quỹ trình Chủ tịch UBND tỉnh quyết định.</p>	<p>Điều 4. Thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ.</p> <p>a) Mức vốn ứng cho một dự án/nhiệm vụ đến 50 tỷ đồng do Giám đốc Quỹ quyết định.</p> <p>b) Mức vốn ứng cho một dự án/nhiệm vụ trên 50 tỷ đồng đến 100 tỷ đồng do Giám đốc Quỹ đề nghị Hội đồng quản lý Quỹ trình Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ quyết định.</p> <p>c) Mức vốn ứng cho một dự án/nhiệm vụ trên 100 tỷ đồng do Hội đồng quản lý Quỹ, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố quyết định.</p>	<p>- Tách thành 01 Điều khoản riêng để tránh nhầm lẫn, dễ tra cứu, thực hiện;</p> <p>- Phân cấp theo 03 mức để đảm bảo tính linh hoạt, kịp thời trong hoạt động ứng vốn, phù hợp với mức vốn điều lệ đã được phê duyệt tại thời điểm hiện nay (1.724 tỷ đồng)</p>
<p>Điều 4. Điều khoản thi hành</p> <p>Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2025</p>	<p>Điều 5. Điều khoản thi hành</p> <p>1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và thay thế Quyết định số</p>	<p>Đảm bảo phù hợp với tính pháp lý theo quy định, Quyết định ban hành để thay</p>

<p>Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường; Quỹ Phát triển đất, Chủ tịch Hội đồng quản lý Quỹ; cơ quan điều hành Quỹ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.</p>	<p>37/2025/QĐ-UBND ngày 01/4/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương về việc Quy định về thẩm quyền, quy trình lập, tổng hợp, phê duyệt Kế hoạch ứng vốn; thẩm quyền quyết định ứng vốn từ Quỹ phát triển đất tỉnh Hải Dương.</p> <p>2. Chánh văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc các sở: Tài chính, Nông nghiệp và Môi trường, Xây dựng; Hội đồng quản lý Quỹ phát triển đất thành phố Hải Phòng; cơ quan điều hành Quỹ và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.</p>	<p>thể Quyết định là văn bản quy phạm pháp luật cũ.</p>
---	---	---